

GIÁO DỤC PHI CHÍNH QUY

Cách tiếp cận Giáo dục phi chính quy trong biểu đạt còn có tên Giáo dục phi trường quy (Informal Education/IFE).

Giáo dục phi chính quy là một hệ thống bao gồm những thiết chế giáo dục cho những đối tượng có nhu cầu học tập để tăng thêm kiến thức và kỹ năng làm việc, mở rộng hiểu biết, nâng cao trình độ học vấn và tay nghề. Khác với giáo dục chính quy, giáo dục phi chính quy không học theo chương trình, sách giáo khoa, kế hoạch học tập, phương pháp giảng dạy... như giáo dục chính quy thực hiện. Tuy nhiên, nội dung của giáo dục phi chính quy vẫn phải được cấu trúc theo chương trình chuẩn, mặc dù tính mềm dẻo của nó là cần thiết. Giáo dục phi chính quy có hình thức học tập để nhận được văn bằng, chứng chỉ, nhưng cũng có hình thức không đi theo mục đích được cấp văn bằng.

Chức năng cơ bản của Giáo dục phi chính quy ở Việt Nam: có 4 chức năng cơ bản:

a) Chức năng thay thế những trường lớp thuộc hệ thống giáo dục ban đầu để giúp người học có kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu của giáo dục phổ cập;

b) Chức năng nối tiếp việc học tập của những người học dở dang hệ chính quy để giúp họ có những kiến thức và kỹ năng cần thiết, tối thiểu mà xã hội đòi hỏi;

c) Chức năng bổ sung kiến thức và kỹ năng cho người học để họ luôn có hiểu biết mới, kỹ năng mới nhờ vào sự cập nhật dưới những hình thức học tập linh hoạt;

d) Chức năng hoàn thiện học vấn, tay nghề và nhân cách người học.

Vai trò của giáo dục phi chính quy: được tổ chức UNESCO đánh giá như sau: Giáo dục phi chính quy có tầm quan trọng như giáo dục chính quy đối với sự phát triển tài nguyên con người; Giáo dục phi chính quy luôn bổ sung tri thức, kỹ năng cho giáo dục chính quy nên các chương trình giáo dục tương đương mà hệ thống giáo dục chính quy thực hiện cần được khuyến khích. Giáo dục phi chính quy có một nhóm đối tượng đông đảo gấp bội so với giáo dục chính quy, mà đó lại là những nhân lực trong các lĩnh vực hoạt động xã hội. Đó là lí do để xây dựng những chính sách quan trọng cho việc phát triển giáo dục phi chính quy.

Yêu cầu đối với Giáo dục phi chính quy:

- Cần được tổ chức một cách có hệ thống người dạy và người học đều phải được bồi dưỡng thường xuyên qua các khóa huấn luyện về phương pháp mới trong dạy và học. Việc nghiên cứu lý luận và sản xuất các giáo trình, học liệu phù hợp với chương trình giáo dục không chính quy là rất quan trọng và rất cần

thiết. Chất lượng và hiệu quả của chương trình giáo dục phi chính quy phụ thuộc vào mức độ đáp ứng nhu cầu học tập của người dân ở từng cộng đồng.

- Giáo dục phi chính quy phải đặc biệt hướng tới sự phát triển các kỹ năng hành động theo phương châm “học đi đôi với hành”. Việc quản lý, điều hành và đánh giá giáo dục không chính quy phải được thiết lập một cách có tổ chức.

- Giáo dục phi chính quy rất cần đến sự tham gia của cộng đồng, gắn liền với các cộng đồng. (Phạm Tất Dong, *Thuật Ngữ về giáo dục người lớn xã hội học tập*, Nxb. Dân trí, Hà Nội 2014, tr. 40-43)

Minh chứng cho Giáo dục phi chính quy ở Việt Nam là thiết chế Trung tâm Học tập Cộng đồng và hiện nay có trên 12.000 phường/xã tại Việt Nam có thiết chế này. Nó bao quát các khía cạnh: Văn hóa - Thể thao - Kinh tế - Xã hội phục vụ mục tiêu phát triển cộng đồng. Nó là một bộ phận quan trọng để xây dựng Xã hội Học tập tại Việt Nam trong bối cảnh phát triển xã hội công dân, phát triển Người Công dân học tập, Gia đình học tập (Learning Family).

Ngày nay cần một chiến lược giáo dục thông minh bởi sự kết hợp bổ sung giáo dục Trường quy chính quy (Formal Education/FE), Giáo dục Trường quy không chính quy (Non-Formal Education/NFE) và Giáo dục phi Trường quy (Informal Education/IFE) để xây dựng Xã hội Học tập nhằm thực hiện được luận điểm “Giáo dục là Quốc sách hàng đầu”.

ĐẶNG QUỐC BẢO, DƯƠNG THỊ HOÀNG YẾN

Tài liệu tham khảo

1. Phạm Tất Dong . *Thuật Ngữ về giáo dục người lớn xã hội học tập*, Nxb. Dân trí, Hà Nội. 2014.
2. Phạm Tất Dong . *Học tập suốt đời và Xây dựng xã hội học tập*, Nxb. Dân trí, Hà Nội. 2017.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. 2013.